

Bản án số: **126/2023/ST-HS**;
Ngày: 29/12/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Kim Oanh – Giáo viên THCS Võng Xuyên.

Ông Lê Xuân Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Hữu Bình - Thư ký Toà án nhân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nguyên Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 120/2023/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/QĐXX ngày 30 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

***Nguyễn Hữu Đ**, sinh năm 1970; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: TDP CN, thị trấn HC, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe ô tô; Trình Đ học vấn: 11/12; Con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); Vợ: Nguyễn Minh N, sinh năm 1979 (đã ly hôn); Con: có 02 con, lớn sinh năm 2003 nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Bà Doãn Thị H, sinh năm 1963 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

1. Ông Đào Văn L, sinh năm 1961 (là chồng bà H).

2. Chị Đào Thị H, sinh năm 1998 (là con bà H).

Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã VN, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

3. Chị Đào Thị T, sinh năm 1986 (là con bà H).

Địa chỉ: Thôn 2, xã VP, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h10 phút ngày 01/01/2021, tại đường tỉnh lộ 417 Tộc thôn 6, xã VN, huyện Phúc Thọ xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô nhãn hiệu SH 1250, loại xe tải, màu xanh, BKS: 28H - 4011 do Nguyễn Hữu Đ điều khiển với xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe Wave, màu đen, BKS: 29V3 – 316.39 kéo theo xe cải tiến do ông Đào Văn L (sinh năm 1961) điều khiển chở vợ là bà Doãn Thị H (sinh năm 1963), cùng trú tại thôn 4, xã VN, huyện Phúc Thọ), ngồi ở giá đỡ hàng giữa xe.

Hậu quả: ông Đào Văn L và Doãn Thị H đều bị thương tích được Nguyễn Hữu Đ đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng cấp cứu; sau đó chuyển Bệnh viện hữu nghị Việt Đức, Hà Nội tiếp tục cấp cứu và điều trị. Ngày 05/01/2021, ông L được chuyển đến Bệnh viện đa khoa quận Hà Đông điều trị đến ngày 25/01/2021 ra viện; Còn bà Doãn Thị H vẫn tiếp tục điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức, Hà Nội. Đến ngày 23/7/2021, do sức khỏe yếu nên gia đình đưa bà H về nhà và tử vong cùng ngày.

- Hai phương tiện giao thông liên quan bị hư hỏng nhẹ;

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ đã phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường;

** Kết quả khám nghiệm hiện trường:*

Tình trạng hiện trường: Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông nằm trên đoạn đường tỉnh lộ 417 Tộc địa phận xã VN, huyện Phúc Thọ, là nơi đường giao nhau giữa đường đê Vân Cốc đi Thôn 6, xã VN với đường tỉnh lộ 417 hướng đi xã VP và hướng đi xã Trung Châu, huyện Đan Phượng. Mặt đường được dải nhựa nhẵn, thẳng, phẳng, mặt rộng 8m; Lối mở đi ra đê Vân Cốc rộng 4m, hai bên là lề đường mỗi bên rộng 01m, lề đường 02 bên tiếp giáp với mương thoát nước.

** Điểm mốc và mép đường làm chuẩn khi khám nghiệm:*

- Điểm mốc làm chuẩn: là cột điện số 75 đặt trong vườn cây cách mép đường bên phải hướng xã Trung Châu, huyện Đan Phượng đi xã VP, huyện Phúc Thọ là 10m (được đánh ký hiệu số 11 trên sơ đồ hiện trường).

- Mép đường làm chuẩn: là mép đường bên trái hướng từ xã Trung Châu, huyện Đan Phượng – đi xã VP, huyện Phúc Thọ.

** Các dấu vết được ghi nhận tại hiện trường:*

1. Vị trí xe ô tô nhãn hiệu SH 1250, loại xe tải, màu xanh, BKS: 28H – 4011 (được đánh ký hiệu số 1 trên sơ đồ hiện trường); sau khi xảy ra tai nạn giao thông xe ở trạng thái đỗ hướng chệch chéo, phần đầu xe hướng xã VP, phần đuôi xe hướng xã Trung Châu. Đo khoảng cách từ tâm đầu trục bánh trước bên trái xe đến mép đường chuẩn là 4m; Đo khoảng cách từ tâm đầu trục bánh sau bên trái xe đến mép đường chuẩn là 4,4m. Đo khoảng cách từ tâm đầu trục bánh sau bên phải xe đến điểm cuối lối mở ra đê Vân Cốc hướng Trung Châu – VP là 1m.

2. Vị trí xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe Wave anpha, màu đen, BKS: 29V3 – 316.39 (được đánh ký hiệu số 2 trên sơ đồ hiện trường); sau khi xảy ra tai nạn giao thông xe bị đổ, phần bên phải xe tiếp giáp với mặt đường, xe nằm ở vị trí phía trước gầm xe ô tô, BKS: 28H – 4011; phần đầu xe hướng mép đường chuẩn, phần đuôi xe hướng về mép đường bên phải (theo chiều Trung Châu- VP). Đo khoảng cách từ tâm đầu trục bánh trước xe đến mép đường chuẩn là 4m; Đo khoảng cách từ tâm đầu trục bánh sau xe đến mép đường chuẩn là 5,2m. Đo khoảng cách từ tâm đầu trục bánh trước xe đến tâm đầu trục bánh trước bên trái xe ô tô BKS: 28H- 4011 là 50cm. Đo khoảng cách vuông góc từ trục bánh sau xe đến điểm mốc là 10m.

3. Vị trí xe xe cải tiến (được đánh ký hiệu số 3 trên sơ đồ hiện trường); sau khi xảy ra tai nạn giao thông xe nằm ở gần lối mở ra đê Vân Cốc (điểm cuối lối mở hướng Trung Châu- VP), phần càng xe bằng kim loại hướng về mép đường bên phải (theo chiều Trung Châu- VP), phần đuôi xe hướng mép đường chuẩn. Đo khoảng cách từ trục bánh bên trái xe đến mép đường chuẩn là 7,1m; Đo khoảng cách từ trục bánh bên phải xe đến mép đường chuẩn là 7,5m, đến điểm cuối lối mở ra đê Vân Cốc (theo chiều Trung Châu- VP) là 50cm. Đo khoảng cách vuông góc từ trục bánh bên trái xe đến trục bánh sau xe mô tô là 5,2m.

4. Vết trượt màu đen trên mặt đường, kích thước 7m x 15cm (được đánh ký hiệu số 4 trên sơ đồ hiện trường), vết có chiều hướng Trung Châu –VP. Đo khoảng cách từ điểm đầu của vết này đến mép đường chuẩn là 4,8m; Điểm cuối của vết trùng với mặt lãn của lốp bên trái bánh trước xe ô tô BKS: 28H- 4011.

5. Vết trượt màu đen trên mặt đường, kích thước 3m x 20cm (được đánh ký hiệu số 5 trên sơ đồ hiện trường), vết có chiều hướng Trung Châu –VP. Đo khoảng cách từ điểm đầu của vết đến mép đường chuẩn là 6,2m; Điểm cuối của vết trùng với mặt lãn của lốp bánh sau bên phải xe ô tô BKS: 28H- 4011.

6. Vết cày xước trên mặt đường, kích thước 4,7m x 1cm (được đánh ký hiệu số 6 trên sơ đồ hiện trường), vết có chiều hướng Trung Châu –VP. Đo khoảng cách từ điểm đầu của vết này đến mép đường chuẩn là 5,5m; Điểm cuối của vết trùng với đầu ngoài bàn đạp chân trước bên phải xe mô tô BKS: 29V3- 316.39.

7. Vết cày xước trên mặt đường, kích thước 3,7m x 1cm (được đánh ký hiệu số 7 trên sơ đồ hiện trường), vết có chiều hướng Trung Châu –VP. Đo khoảng cách từ điểm đầu của vết đến mép đường chuẩn là 5,3m; Điểm cuối của vết trùng với đầu ngoài tai gương bên phải xe mô tô BKS: 29V3- 316.39. Đo khoảng cách từ điểm đầu của vết cày xước này đến điểm đầu vết cày xước số 6 trên sơ đồ hiện trường là 1m.

8. Vị trí đám màu nâu đỏ (nghi máu) trên mặt đường, kích thước (60 x 60)cm (được đánh ký hiệu số 8 trên sơ đồ hiện trường); Đo khoảng cách từ điểm gần nhất của đám màu nâu đỏ này đến mép đường chuẩn là 5m, đến trục bánh sau xe mô tô là 2,1m.

9. Vị trí đám màu nâu đỏ (nghi máu) trên mặt đường, kích thước (60 x 60)cm (được đánh ký hiệu số 9 trên sơ đồ hiện trường); Đo khoảng cách từ điểm gần nhất

của đám màu nâu đỏ này đến mép đường chuẩn là 5,7m, đến trục bánh sau xe mô tô là 3,1m.

10. Vị trí đám nhựa nằm rải rác trên mặt đường, kích thước 5,7m x 3,2m (được đánh ký hiệu số 10 trên sơ đồ hiện trường); Đo khoảng cách từ điểm gần nhất của đám nhựa đến mép đường chuẩn là 4m.

* Kết quả khám nghiệm dấu vết trên các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông: (BL 72- 84).

Kết quả khám xe ô tô nhãn hiệu SH 1250, loại xe tải, màu xanh, BKS: 28H – 4011 do Nguyễn Hữu Đ điều khiển, có các dấu vết chính như sau:

- Mặt ngoài bên phải chắn đà trước để lại vết trượt sạch bụi, trượt xước sơn, kích thước (63 x 25)cm, có chiều hướng từ trước về sau; Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 33cm, điểm cao nhất của vết cách mặt đất 57cm, điểm gần nhất cách đầu ngoài góc bên phải phía trước cabin là 10cm, điểm xa nhất của vết cách góc bên phải cabin là 75cm.

- Cản gió phía trước bên phải đầu xe bị vỡ nhựa, kích thước (30 x 8)cm;

- Đèn chiếu sáng phía trước bên phải bị xô lệch theo chiều từ trước về sau;

- Cụm đèn xi nhan trước bên phải bị vỡ rời ra khỏi vị trí ban đầu, kích thước (25 x 19)cm;

- Mặt nạ phía trước đầu xe bị vỡ nhựa, kích thước (22 x 10)cm, móp méo xô lệch theo chiều từ trước về sau; Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 83cm, điểm cao nhất của vết cách mặt đất 105cm.

- Kính chắn gió phía trước bị rạn nứt, kích thước (110 x 72)cm;

Kỹ Thuật an toàn phương tiện: Xe ô tô bị hư hỏng do tai nạn giao thông nên không thể tiến hành thực nghiệm kiểm tra.

Kết quả khám xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe Wave anpha, màu đen, BKS: 29V3 – 316.39 do Đào Văn L điều khiển có các dấu vết chính như sau:

- Mặt ngoài ốp bảo vệ hộp xích để lại vết móp méo kim loại, bám dính chất màu trắng, xanh, kích thước (5 x 3)cm, vết có chiều hướng từ trái sang phải; Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 33cm, điểm cao nhất của vết cách mặt đất 36cm.

- Mặt ngoài giảm sóc phía sau bên trái để lại vết trượt mài mòn kim loại, bám chất màu đen, kích thước (15 x 3)cm; Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 35cm, điểm cao nhất của vết cách mặt đất 50cm.

- Mặt ngoài ốp nhựa sườn xe bên trái bị mài mòn nhựa bám dính chất màu trắng, kích thước (3 x 3)cm; Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 58cm, điểm cao nhất của vết cách mặt đất 61cm.

- Gương chiếu hậu bên trái bị vỡ rời ra khỏi vị trí ban đầu để lại tay gương.

- Ốp nhựa bảo vệ đèn xi nhan trước bên phải và ốp nhựa phía trước bên phải đầu xe để lại vết vỡ nhựa, kích thước (16 x 4)cm;

- Tay gương chiếu hậu bên phải bị mài mòn bám dính chất màu trắng, kích thước (3 x 1)cm; gương chiếu hậu này bị xoay vặn theo chiều từ trước về sau, từ phải sang trái.

- Mặt ngoài cánh yếm bên phải để lại vết mài mòn nhựa, kích thước (23 x 4)cm;

- Mặt ngoài cần đạp phanh chân để lại vết trượt mài mòn kim loại bám dính chất màu trắng, kích thước (4 x 1)cm;

- Đầu ngoài bàn đạp chân trước bên phải để lại vết trượt mài mòn cao su, hở lõi kim loại, kích thước (5 x 4)cm; Phần cao su bàn đạp chân này áp sát vào lốc máy.

Kết quả khám xe cải tiến buộc phía sau xe mô tô HONDA loại xe Wave anpha, màu đen, BKS: 29V3 – 316.39 có các dấu vết chính như sau:

- Xe cải tiến có kích thước dài 2,55m, rộng 1,1m, cao 70cm.

- Thanh kim loại (tay kéo bên trái xe cải tiến) bị cong kim loại theo chiều từ trái sang phải, tại vị trí điểm cong kim loại có dính chất màu xanh, kích thước (13 x 3)cm.

* Kết quả trưng cầu giám định:

Bà Doãn Thị H tử vong ngày 23/7/2021 tại gia đình, nhưng do toàn thành phố Hà Nội đang thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 21/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 23/7/2021 của Chủ tịch UBND TP Hà Nội vì lý do dịch bệnh Covid 19, nên đến ngày 15/11/2021 ông Đào Văn L (chồng nạn nhân) mới thông báo cho Cơ quan điều tra biết. Ngày 10/01/2022,

Cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ ra Quyết định khai quật và khám nghiệm tử thi đối với nạn nhân Doãn Thị H, nhưng do gia đình đã hỏa táng tử thi, mai táng tro cốt, đồng thời kiên quyết từ chối, ngăn cản việc khai quật tử thi, vì vậy không tiến hành được việc khám nghiệm tử thi.

Tại các Bản kết luận giám định số 15/GĐTT-TTPY ngày 08/4/2022 và Bản kết luận giám định số 389/KLTgTHS-TTPY ngày 04/4/2023 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Hà Nội, kết luận:

- Do không mổ tử thi nên không thể kết luận chính xác nguyên nhân chết. Nhiều khả năng nạn nhân Doãn Thị H tử vong do chấn thương sọ não nặng (vỡ phức tạp xương vòm sọ và xương nền sọ; tụ máu ngoài màng cứng và dưới màng cứng; chảy máu dưới nhện, dập não; phù não, tụ dịch máu trong các xoang) đã được điều trị phẫu Thuật lấy máu tụ trong sọ, ngoài màng cứng, dưới màng cứng, trong não, biến chứng thông Đng mạch cảnh- xoang hang, dò dịch não tủy tầng giữa nền sọ, áp xe não, giãn não thất, viêm màng não, suy kiệt dẫn đến suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không phục hồi.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Doãn Thị H qua hồ sơ là 99% (chín mươi chín phần trăm), pá dụng tại Thông tư Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y Tế.

- Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương của bà Doãn Thị H do vật tày, tày có cạnh gây ra.

Quá trình điều tra xác định: Sáng ngày 01/01/2021, Nguyễn Hữu Đ điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu SH 1250, màu xanh, BKS: 28H – 4011 trở phân chim từ nhà sang xã Hát Môn, huyện Phúc Thọ để bán. Trên đường đi từ xã Hát Môn về theo đường tỉnh lộ 417, đến đoạn Tộc xã VN, nơi đường giao nhau giữa đường tỉnh lộ 417 với đường đê Vân Cốc đi Thôn 6, xã VN, phía bên phải theo chiều đi của xe ô tô do Nguyễn Hữu Đ điều khiển có vườn chuối tốt um tùm nằm sát đường giao thông, che khuất tầm nhìn, khi Đ vừa điều khiển xe vào khu vực đường giao nhau thì phát hiện thấy xe mô tô do Đào Văn L điều khiển chở vợ là bà Doãn Thị H ngồi ở giá chở hàng giữa xe và kéo theo xe cải tiến phía sau đi từ đường phía bên tay phải đến, Đ không kịp tránh nên phần đầu xe ô tô bên phải (phần xi nhan trước bên phải) va chạm với phần càng trước xe cải tiến. Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông,

Nguyễn Hữu Đ đã gọi xe taxi đưa ông Đào Văn L và bà Doãn Thị H đến Bệnh viện huyện Đan Phượng cấp cứu, do vết thương nặng nên tiếp tục chuyển đến Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức, Hà Nội để cấp cứu, điều trị.

* Về dân sự: Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, Nguyễn Hữu Đ đã đến thăm hỏi, tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Doãn Thị H số tiền 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*). Nay gia đình người bị hại không có yêu cầu đề nghị gì, có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị can Nguyễn Hữu Đ.

* Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu SH 1250, loại xe tải, màu xanh, BKS: 28H – 4011, là tài sản Tộc sở hữu của Nguyễn Hữu Đ; Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe Wave anpha, màu đen, BKS: 29V3 – 316.39 và chiếc xe cải tiến là tài sản Tộc sở hữu của gia đình nạn nhân Doãn Thị H. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 10 ngày 03/3/2021, trao trả cho Nguyễn Hữu Đ chiếc xe ô tô tải, BKS: 28H – 4011 và trao trả cho ông Đào Văn L chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe Wave anpha, màu đen, BKS: 29V3 – 316.39 và chiếc xe cải tiến. Sau khi nhận lại tài sản những người chủ sở hữu hợp pháp không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại Bản cáo trạng số 100/CT - VKS ngày 25/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Hữu Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên duy trì quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Hữu Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đ từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng hưởng án treo, hạn thử thách từ 24 đến 30 tháng. Về vật chứng: Đã giải quyết xong nên không xem xét.

Về dân sự: Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Trưa ngày 01/01/2021, Nguyễn Hữu Đ (có giấy phép lái xe ô tô hạng C) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu SH 1250, loại xe tải, màu xanh, BKS: 28H – 4011 đi theo đường tỉnh lộ 417, hướng từ huyện Đan Phượng đi xã VP, huyện Phúc Thọ, khi đến đoạn đường Tộc địa phận thôn 6, xã VN, nơi đường giao nhau cùng mức giữa đường tỉnh lộ 417 và đường đê Vân Cốc đi Thôn 6, xã VN, do không chú ý quan sát, không giảm tốc Đ đến mức an toàn, nên đã để xe mô tô do mình điều khiển đâm vào xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe Wave, màu đen, BKS: 29V3 - 31639 do ông Đào Văn L điều khiển chở vợ là bà Doãn Thị H ngồi ở giá đỡ hàng giữa xe và kéo theo xe cải tiến phía sau. Vụ tai nạn làm bà H bị tổn thương cơ thể 99% sức khỏe, sau đó bị tử vong.

Xét lời khai nhận của bị cáo Đ phù hợp với biên bản hiện trường, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định hành vi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông ngày 01/01/2021 của bị cáo đã vi phạm khoản 3, Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải; vi phạm điều 12 của Luật giao thông đường bộ. hành vi của bị cáo Đ đã cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của người đại diện cho người bị hại; người đại diện cho người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Căn cứ vào tính chất, mức Đ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của người đại diện cho người bị hại; người đại diện cho người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; tuy nguyên nhân chính là do bị cáo thiếu quan sát, làm chủ tốc Đ, nhưng người bị hại và người có liên quan (Ông L) cũng có 1 phần lỗi khi không quan sát và nhường đường cho xe đang đi trên đường ưu tiên, không giảm tốc Đ khi đến khu vực có đường giao nhau với đường ưu tiên dẫn đến tai nạn xảy ra; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là lao Đng chính trong gia đình có 01 con nhỏ và một người con chưa có công việc; hiện đã ly hôn vợ. Đồng thời tại Khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình quy định: *“Người thực hiện tội phạm **ngghiêm trọng do vô ý hoặc tội phạm ít nghiêm trọng gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm hoặc tài sản của người khác, đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả và được người bị hại hoặc người đại diện hợp pháp của người bị hại tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự, thì có thể được miễn trách nhiệm hình sự”***. Như vậy bị cáo có thể được xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên xét tình hình tai nạn giao thông hiện nay vẫn diễn biến phức tạp, do đó cần đưa vụ án ra xét xử và áp dụng hình phạt phù hợp để giáo dục bị cáo, đồng thời ngăn ngừa tội phạm chung.

[4] Từ phân tích, nhận định trên, xét không cần buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được tự cải tạo ngoài môi trường xã hội bình thường cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đề nghị áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là có căn cứ. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có 01 con nhỏ, là lao Đng chính trong gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề đối với bị cáo.

[5] Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000đồng, hiện đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác về dân sự nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về vật chứng: Không.

[7]. Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Đ phạm tội “Vi phạm quy Đnh vÒ tham gia giao th«ng Đ-êng bé”.

2. Xử phạt: Nguyễn Hữu Đ **13** (Mười ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **26** (Hai mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đ về UBND thị trấn HC, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của BLHS.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Ghi nhận bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa Tận bồi thường về dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc cáo Nguyễn Hữu Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

N-i nhỄn:

- Tòa án NDTP. Hà Nội;
- VKS huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS H. Phúc Thọ;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Phúc Thọ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

